

**TỔNG CÔNG TY
THUỐC LÁ VIỆT NAM**

Số: 345 /NQ-TLVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v phê duyệt phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (Tổng công ty) ban hành kèm theo Quyết định số 608/QĐ-UBQLV ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quy chế Tổ chức, hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (Hội đồng thành viên) ban hành kèm theo Quyết định số 252/QĐ-TLVN ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020; số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 và số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về công bố các Nghị định hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Công văn số 2240/UBQLV-CN ngày 02 tháng 10 tháng 2024 của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty mẹ Vinataba tại Công ty cổ phần DALATBECO, Công ty cổ phần Bia NaDa, Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa – Miliket;

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ –UBQLV ngày 20 tháng 12 năm 2023 ngày của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp về việc Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/0409.002.KT7 ngày 04 tháng 09 năm 2025 và Báo cáo thẩm định số 040925.005/BCTĐ.KT7 ngày 04 tháng 09 năm 2025 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Căn cứ Công văn số 239/2025/CV-CKCT07 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam về việc Phương án chuyển nhượng vốn của VINATABA tại Công ty CP Dalatbeco;

Căn cứ Phiếu trình số 43/PTr-TCKT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco;

Căn cứ Biên bản họp số 33/BB-TLVN ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đầu tư tại các Công ty khác.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco với một số nội dung chính như sau:

- Thông tin chung về cổ phần chuyển nhượng:
 - + Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần Dalatbeco.
 - + Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
 - + Mệnh giá: 10.000 đồng.
 - + Số lượng cổ phần Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam hiện đang nắm giữ tại Công ty: 502.620 cổ phần.
 - + Số lượng cổ phần chuyển nhượng: 502.620 cổ phần.
- Phương thức chuyển nhượng vốn:
 - + Bán đấu giá công khai theo lô.
 - + Số lô chào bán: 01 (một) lô
 - + Số lượng cổ phần 01 (một) lô: 502.620 cổ phần
 - Giá khởi điểm đấu giá một (01) lô cổ phần: **9.901.614.000 đồng/lô cổ phần.**
 - Đối tượng tham gia mua cổ phần: là các nhà Đầu tư trong và ngoài nước, các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư đáp ứng quy định của pháp luật về việc tham gia mua cổ phần do Vinataba sở hữu.
 - Đơn vị tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công: Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tiếp tục thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện phương thức thỏa thuận theo quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015, Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020.

(Phương án chuyển nhượng vốn chi tiết đính kèm)

Điều 2. Giao Tổng giám đốc Tổng công ty chỉ đạo các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện các thủ tục chuyển nhượng vốn: chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, ký kết các văn

bản với các bên liên quan, thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Hội đồng thành viên đã nhất trí thông qua nội dung trên, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định. /.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- TGD;
- PTGD Nguyễn Diệu Hương;
- BKS TCT;
- NĐDV tại CTCP Dalatbeco;
- TCKT, PC, CLKHKD, ĐT, QTNS, KSNB;
- Lưu: VT, QTRR.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Hồ Lê Nghĩa

Vũ Hải Yến yen.vh@vinataba.com.vn 29/10/2025 14:58:11

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH MTV



**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA**

**TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DALATBECO**

Tổ chức chào bán cổ phần: TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

- Địa chỉ : số 30 Nguyễn Du, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (024)3826 5778 Fax: (024) 3826 5777
- Website : <https://www.vinataba.com.vn/>

**Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG
THƯƠNG VIỆT NAM**

- Địa chỉ : Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02 – T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (024) 3974 1771 Fax: (024) 3974 1760
- Website : www.vbse.vn

Hà Nội, tháng năm 2025

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101216069, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần thứ 9 ngày 12 tháng 07 năm 2023)

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DALATBECO**

THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG

Tên cổ phần : Cổ phần Công ty cổ phần Dalatbeco

Mệnh giá : 10.000 đồng.

Tổng số lượng cổ phần chuyển nhượng : 502.620 cổ phần.

Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá : 5.026.200.000 đồng.

Phương thức chuyển nhượng : Đấu giá công khai theo lô.

Giá khởi điểm : 9.901.614.000 đồng/toàn bộ lô cổ phần.

Thời gian dự kiến thực hiện : Quý IV/2025

Địa điểm dự kiến thực hiện : Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3824 1990

Fax: (024) 3825 3973

TỔ CHỨC TƯ VẤN PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02 – T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3974 1771

Fax: (024) 3974 1760

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM/TỪ VIẾT TẮT	5
II. THÔNG TIN VỀ TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM	7
1. Thông tin chung	7
2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chuyển nhượng	12
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
1.1. Thông tin chung	13
1.2. Quá trình hình thành và phát triển	13
2. Ngành nghề kinh doanh	14
3. Quá trình thay đổi vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm gần nhất	15
4. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	17
4.1. Cơ cấu tổ chức	17
4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty, các phòng ban, bộ phận	18
5. Tình hình lao động và sử dụng lao động	20
6. Tình hình quản lý và sử dụng nhà, đất của Công ty	21
7. Các dự án đã và đang thực hiện	22
8. Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất	22
8.1. Tình hình tài chính của Công ty	22
8.2. Tình hình công nợ phải thu ngắn hạn của Công ty	23
8.3. Hàng tồn kho của Công ty	24
8.4. Tình hình tài sản cố định của Công ty	24
8.5. Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty	24
8.6. Tình hình kết quả kinh doanh của Công ty	26
8.7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	26
9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	28
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện, thông tin rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của CTCP Dalatbeco	30
11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới CTCP Dalatbeco mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu khi chuyển nhượng vốn	31
IV. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	31
1. Cơ sở pháp lý	31

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn	33
3. Đánh giá tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam tại CTCP Dalatbeco	33
3.1. Tình hình đầu tư vốn	33
3.2. Lợi ích thu được từ việc chuyển nhượng vốn	33
3.3. Ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn	34
4. Triển vọng phát triển ngành, nhu cầu đầu tư vốn của thị trường	34
4.1. Triển vọng phát triển ngành	34
4.2. Nhu cầu đầu tư vốn của thị trường	34
5. Đề xuất phương án chuyển nhượng vốn	34
5.1. Thông tin chung về cổ phần dự kiến chuyển nhượng	34
5.2. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	35
5.3. Số lượng cổ phần Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam sở hữu dự kiến sau khi chuyển nhượng	35
5.4. Phương thức chuyển nhượng	35
5.5. Giá khởi điểm chuyển nhượng vốn	39
5.6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài	40
5.7. Đối tượng tham gia mua cổ phần	42
5.8. Thẩm quyền phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn	43
5.9. Tổ chức thực hiện bán đấu giá	44
5.10. Công bố thông tin về đợt chuyển nhượng cổ phần	47
5.11. Phương án xử lý cổ phần không bán được và trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công	47
5.12. Chi phí chuyển nhượng vốn	49
5.13. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn	50
6. Lộ trình thực hiện phương án	51
V. KHUYẾN CÁO CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN	54
VI. KẾT LUẬN	55

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Danh sách cổ đông tại ngày 30/06/2025	15
Bảng 2: Danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (30/06/2025)	16
Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn nắm giữ 5% vốn cổ phần tại thời điểm chốt danh sách (30/06/2025).....	17
Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại 30/06/2025.....	20
Bảng 5: Tình hình sử dụng đất đai thuộc sở hữu của Công ty tại 30/06/2025	21
Bảng 6: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025.....	22
Bảng 7: Công nợ phải thu ngắn hạn giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025	23
Bảng 10: Hàng tồn kho giai đoạn 31/12/2024 – 30/06/2025.....	24
Bảng 11: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2025	24
Bảng 12: Tình hình các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025.....	24
Bảng 13: Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025 ..	26
Bảng 14: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2024 và 31/03/2025	26
Bảng 15: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.....	28

I. CÁC KHÁI NIỆM/TỪ VIẾT TẮT

- Chủ sở hữu vốn chuyển : Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên
nhượng/Tổng công ty Thuốc lá
Việt Nam/VINATABA
- Công ty, Doanh nghiệp, Công ty có cổ phần được chuyển nhượng : Công ty cổ phần Dalatbeco
- VietinBank Securities/Tổ chức tư vấn/Công ty Chứng khoán Công Thương/CTS : Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- ĐKDN : Đăng ký doanh nghiệp
- SXKD : Sản xuất kinh doanh
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- CTCP : Công ty cổ phần
- Phương án chuyển nhượng vốn : Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp do nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ tại công ty cổ phần được xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Cổ phần : Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
- Cổ phiếu : Chứng chỉ do công ty cổ phần phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó
- Cổ đông : Cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần
- Cổ tức : Khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc bằng tài sản khác

- Vốn điều lệ : Tổng giá trị tài sản do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty đã góp hoặc cam kết góp khi thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần

Những từ ngữ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản luật khác có liên quan.

Vũ Hải Yến yen.vh@vinataba.com.vn 29/10/2025 14:58:11

II. THÔNG TIN VỀ TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

1. Thông tin chung

- Tên Tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
- Tên Tiếng Anh: VIETNAM NATIONAL TOBACCO CORPORATION
- Tên viết tắt: VINATABA
- Trụ sở: số 30 Nguyễn Du, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.
- Văn phòng Đại diện phía Nam: số 126 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (024) 3826 5778
- Fax: (024) 3826 5777
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101216069 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần thứ 9 ngày 12 tháng 07 năm 2023.
- Theo quyết định số 608/QĐ-UBQLV ngày 25 tháng 10 năm 2023 do Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thì Vốn điều lệ của Tổng công ty tại thời điểm ban hành Điều lệ là 7.163.624.443.631 (Bảy nghìn một trăm sáu mươi ba tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu , bốn trăm bốn mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi một đồng).
- Người đại diện pháp luật: Ông **Hồ Lê Nghĩa** – Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng thành viên**
Ông **Hà Quang Hòa** – Chức vụ: **Tổng Giám đốc**



- Logo:
- Website: <https://www.vinataba.com.vn/>
- Ngành nghề kinh doanh:
 - a) Ngành nghề kinh doanh chính của VINATABA là: (i) sản xuất, kinh doanh thuốc lá, nguyên phụ liệu thuốc lá, đầu tư trồng cây thuốc lá và (ii) đầu tư tài chính vào công ty con có ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất, kinh doanh thuốc lá, nguyên phụ liệu thuốc lá, đầu tư trồng cây thuốc lá;

b) Kinh doanh những ngành, nghề khác theo quy định của pháp luật.

Các ngành nghề đăng ký theo kinh doanh bao gồm:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Trồng cây thuốc lá, thuốc Lào	0115
2	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1200
3	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
4	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
5	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
6	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
7	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ	4781
8	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
9	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
10	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
11	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Chi tiết: - Đầu tư trồng, sơ chế, chế biến nguyên liệu thuốc lá - Kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên phụ liệu thuốc lá và thực phẩm	8299
13	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác:	4659

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
	Chi tiết: Kinh doanh, mua bán máy móc, thiết bị thuốc lá	
14	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật: Chi tiết: Dịch vụ phân tích, giám định và thử nghiệm đối với ngành thuốc lá	7120
15	Xử lý hạt giống để nhân giống Chi tiết: Lưu giữ, bảo tồn, tuyển chọn, chọn tạo, sản xuất và kinh doanh hạt giống thuốc lá (Nhân chăm sóc giống cây thuốc lá; Xử lý hạt giống để nhân giống)	0164
16	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh hạt giống thuốc lá	4620
17	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
18	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
19	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
20	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
21	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
22	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
23	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
24	Sản xuất đường	1072
25	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
26	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
27	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
28	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
29	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
30	Sản xuất rượu vang	1102
31	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
32	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
33	Bán buôn thực phẩm	4632
34	Bán buôn đồ uống	4633
35	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
38	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Dạy nghề ngắn hạn các ngành nghề thuộc lĩnh vực trồng, chế biến nguyên liệu thuốc lá và sản xuất thuốc lá điếu, công nghiệp thực phẩm; - Đào tạo bổ sung, tu nghiệp định kỳ, bồi dưỡng nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng về: chuyên môn nghiệp vụ, quản lý, kinh doanh, kỹ thuật, công nghệ, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tin học, ngoại ngữ; - Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động; - Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tay nghề công nhân	8559
39	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
41	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
42	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
43	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp Chi tiết: Trồng trọt, chăn nuôi	0150
44	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
45	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
46	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu (đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5229
47	Cung ứng lao động tạm thời	7820
48	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
49	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

- Quá trình hình thành, phát triển:

Ngày 05 tháng 4 năm 1985, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 108-HĐBT về việc thành lập Liên hiệp các Xí nghiệp Thuốc lá Việt Nam. (Liên hiệp Thuốc lá Việt Nam) trên cơ sở hợp nhất các xí nghiệp thuốc lá của Bộ Công nghiệp thực phẩm và các địa phương nhằm tổ chức quản lý ngành thuốc lá theo đầu mối, thực hiện chương trình mục tiêu sản xuất thuốc lá của nhà nước. Sự ra đời của Liên hiệp Thuốc lá Việt Nam đánh dấu một bước chuyển biến mới về phương thức quản lý và trở thành một mô hình đầu tiên về quản lý ngành đối với toàn ngành thuốc lá Việt Nam.

Bộ Công nghiệp nhẹ đã ra quyết định số 1007/CNn-TCLĐ ngày 31 tháng 10 năm 1992 về việc chuyển đổi tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Thuốc lá Việt Nam thành Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, trực thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ.

Ngày 29 tháng 4 năm 1995, Chính phủ ra Quyết định số 254/TTg về việc thành lập Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, một trong 17 Tổng công ty 91 của Nhà nước, trực thuộc Chính phủ.

Đây là mô hình tập đoàn kinh tế lớn, đa ngành, trong kinh tế quốc doanh. Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam theo mô hình Tổng công ty Nhà nước ra đời là một bước tiến mới trong lịch sử phát triển của ngành thuốc lá Việt Nam.

Đối với ngành thuốc lá, ngày 12 tháng 5 năm 1999, Chính phủ ban hành Chỉ thị số 13/1999/CT-TTg về việc chấn chỉnh sắp xếp sản xuất kinh doanh ngành thuốc lá và Quyết định số 175/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 1999 về việc dán tem thuốc lá sản xuất trong nước có tác dụng hạn chế việc sản xuất thuốc lá lậu, thuốc lá giả, tăng thu ngân sách Nhà nước. Ngày 22 tháng 10 năm 2001, Chính phủ ra Nghị định số 76/2001/NĐ-CP về hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc lá khẳng định Nhà nước độc quyền sản xuất thuốc lá, chấm dứt tình trạng sản xuất thuốc lá tràn lan. Một số doanh nghiệp không đủ tiêu chí hoạt động trong ngành thuốc lá cần giải thể và sáp nhập. Tất cả quyết định trên của Chính phủ đã chấn chỉnh lại toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh lĩnh vực thuốc lá, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, thuận lợi cho hoạt động của các xí nghiệp thuốc lá.

Ngày 01 tháng 01 năm 2006, theo Quyết định số 327/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã được chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 932/QĐ-TTg ngày 23 tháng 06 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 10 tháng 11 năm 2018, Bộ Công Thương và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thống nhất ký Biên bản chuyển giao quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam từ Bộ Công Thương về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Ngày 28 tháng 02 năm 2025, Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thống nhất ký Biên bản chuyển giao quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại 18 tập đoàn, tổng công ty (trong đó có Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam) từ Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về Bộ Tài chính. Vốn điều lệ hiện nay của Tổng công ty là 7.163.624.443.631 đồng, đây là mức vốn điều lệ được phê duyệt theo Quyết định số 12518/QĐ - BCT ngày 16 tháng 11 năm 2015.

2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chuyển nhượng

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn) là cổ đông nhà nước và là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Dalatbeco, hiện đang sở hữu 502.620 cổ phần tương ứng với 5.026.200.000 đồng tính theo mệnh giá, chiếm 13,96% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Dalatbeco.

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DALATBECO

Tên tiếng Anh : DALAT BEVERAGE JOINT-STOCK COMPANY

Tên viết tắt : DALATBECO

Trụ sở chính : Số 9 Dã Chiến, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại : 0263 3580 485 Fax: 0263 3827011

Giấy ĐKDN : Số 5800288971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp đăng ký lần đầu ngày 28/12/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 11/08/2025

Mã số thuế : 5800288971

Vốn điều lệ : 36.000.000.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ đồng)

Người đại diện theo pháp luật : Ông Bùi Thành Chi – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Logo



Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 đồng

Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty được thành lập năm 2000, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800288971

đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.

Mục tiêu phát triển: Chiến lược phát triển Công ty “HIỆU QUẢ - AN TOÀN - BỀN VỮNG”

Các thành tích đạt được: Phân phối rượu trên 3 tỉnh thành: Lâm Đồng, Quảng Ngãi, Hồ Chí Minh. Tập trung, mở rộng sản xuất các dòng vang nội, vang ngoại và nước ép trái cây.

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

2. Ngành nghề kinh doanh

Phạm vi hoạt động: trong và ngoài nước

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
2	Sản xuất chè	1076
3	Sản xuất cà phê	1077
4	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
5	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
6	Sản xuất rượu vang	1102
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
8	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
9	Bán buôn đồ uống	4633
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
14	Đại lý du lịch	7911
15	Điều hành tua du lịch	7912

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

STT	Tên ngành	Mã ngành
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh khu du lịch tham quan nhà máy rượu, dã ngoại	8299

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

3. Quá trình thay đổi vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm gần nhất

Vốn Điều lệ của công ty thay đổi qua các năm, cụ thể như sau:

- Năm 2000: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)
- Năm 2006: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng)
- Năm 2007: 8.500.000.000 đồng (Tám tỷ năm trăm triệu đồng)
- Năm 2008: 10.300.000.000 đồng (Mười tỷ ba trăm triệu đồng)
- Năm 2010: 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)
- Năm 2015: 18.000.000.000 đồng (Mười tám tỷ đồng)
- Năm 2023: 36.000.000.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ đồng)

Bảng 1: Danh sách cổ đông tại ngày 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Số vốn góp	Tỷ lệ
1	Bùi Thành Lâm	1.836.334	18.363.340.000	51,01%
2	Bùi Thành Chi	540.000	5.400.000.000	15,00%
3	Lâm Diệu Linh	540.000	5.400.000.000	15,00%
4	Ông Ngô Thế Hiền - Tổng công ty Thuốc Lá Việt Nam	502.620	5.026.200.000	13,96%
5	Đặng Xuân Uyên	67.896	678.960.000	1,89%
6	Huỳnh Thành Quang	60.380	603.800.000	1,68%

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Số vốn góp	Tỷ lệ
7	Phan Trung Tín	19.746	197.460.000	0,55%
8	Nguyễn Xuân Thanh	19.248	192.480.000	0,53%
9	Trần Thị Đào	5.976	59.760.000	0,17%
10	Võ Thị Thùy Trang	3.528	35.280.000	0,10%
11	Nguyễn Tiến Đạt	1.320	13.200.000	0,04%
12	Nguyễn Quốc Hùng	1.248	12.480.000	0,03%
13	Phạm Thị Thuế	864	8.640.000	0,02%
14	Trần Thị Hiền	576	5.760.000	0,02%
15	Nguyễn Thị Đức Hạnh	264	2.640.000	0,01%
TỔNG CỘNG		3.600.000	36.000.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

**Bảng 2: Danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông
(30/06/2025)**

STT	Danh mục	Số lượng (người)	Số cổ phần(cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	15	3.600.000	36.000.000.000	100%
1	Cổ đông tổ chức	1	502.620	5.026.200.000	13,96%
-	<i>Trong đó: Nhà nước</i>	<i>1</i>	<i>502.620</i>	<i>5.026.200.000</i>	<i>13,96%</i>
2	Cổ đông cá nhân	14	3.097.380	30.973.800.000	86,04%

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

STT	Danh mục	Số lượng (người)	Số cổ phần(cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0,00
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0,00
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0,00
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0,00
Tổng cộng		15	3.600.000	36.000.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

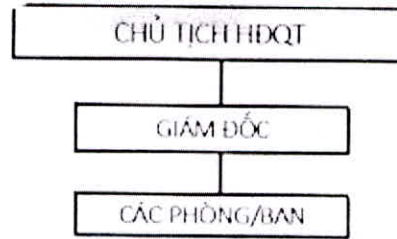
**Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn nắm giữ 5% vốn cổ phần tại thời điểm chốt danh sách
(30/06/2025)**

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần theo mệnh giá	Tỷ lệ (%)
1	Bùi Thành Chi	540.000	5.400.000.000	15
2	Bùi Thành Lâm	1.836.334	18.363.340.000	51,01
3	Lâm Diệu Linh	540.000	5.400.000.000	15
4	Tổng công ty Thuốc Lá Việt Nam - đại diện Ông Ngô Thế Hiền	502.620	5.026.200.000	13,96

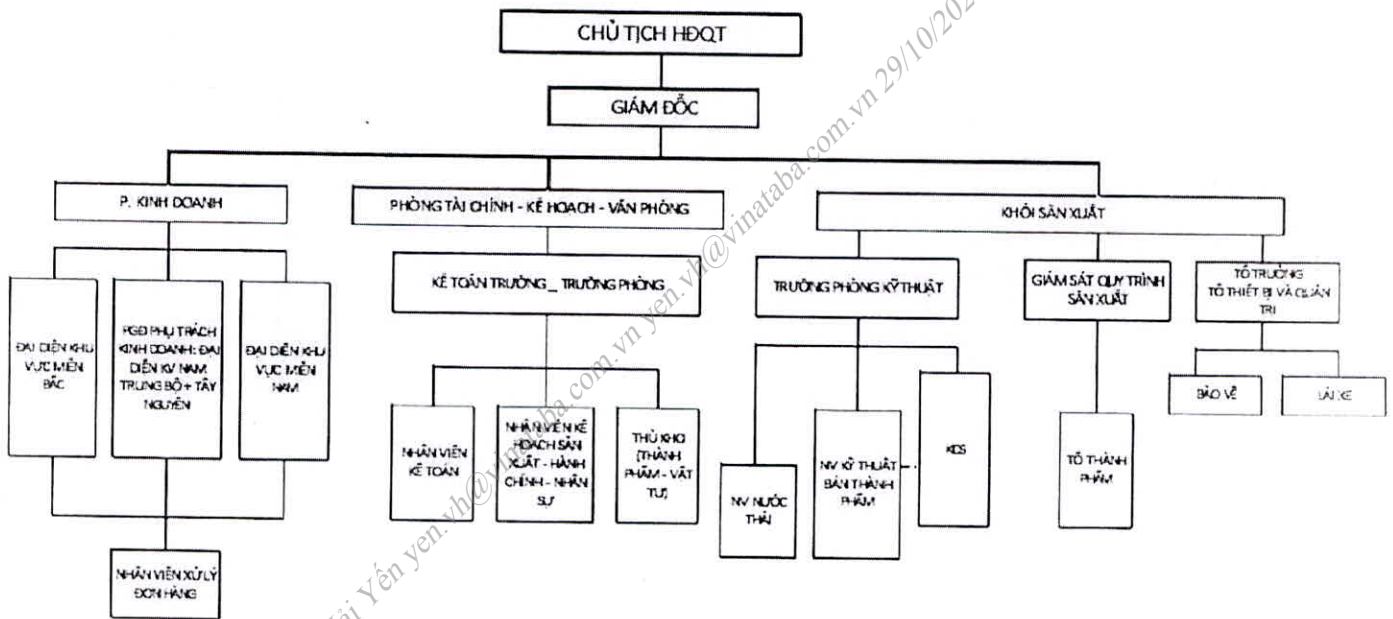
(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

4. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

4.1. Cơ cấu tổ chức



4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty, các phòng ban, bộ phận



- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người thực hiện lập chương trình, kế hoạch hoạt động của hội đồng quản trị, trực tiếp tiến hành và chuẩn bị chương trình, các tài liệu, nội dung để phục vụ cho cuộc họp của công ty. Bên cạnh đó, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người thực hiện triệu tập và chủ trì, điều hành các cuộc họp Hội đồng quản trị, tổ chức việc thông qua Nghị quyết chung của Hội đồng quản trị; giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị; trực tiếp ký quyền bằng văn bản cho một thành viên khác trong Hội đồng quản trị để thực hiện các quyền và nghĩa vụ thay Chủ tịch theo nguyên tắc được quy định ở Điều lệ công ty khi vắng mặt.
- Giám đốc thực hiện chức năng quản lý và điều hành công ty, đảm bảo rằng các hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện một cách hiệu quả và đúng kế hoạch; đưa ra quyết định cuối cùng về các vấn đề quan trọng của tổ chức, từ chiến lược đến các kế hoạch hành động; lãnh đạo và định hướng cho nhân viên, tạo động lực và duy trì tinh thần làm việc tích cực

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

trong tổ chức và là đại diện trong các mối quan hệ với bên ngoài, bao gồm đối tác, khách hàng và các cơ quan Chính phủ.

- Phòng Kinh doanh là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về công tác bán các sản phẩm & dịch vụ của Công ty. Phòng kinh doanh cũng đảm bảo công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm, phát triển thị trường; công tác xây dựng và phát triển mối quan hệ khách hàng.
- Phòng tài chính - kế hoạch - văn phòng là bộ phận quản lý và tổ chức thực hiện công tác kế hoạch, tài chính và lưu trữ hồ sơ; công tác kế toán, quản lý về giá trị tài sản của công ty; quản lý các nguồn thu, chi của Công ty.
- Khối sản xuất thực hiện quá trình sản xuất, bảo quản, vận chuyển, giao nhận hàng hóa phục vụ cho nhu cầu kinh doanh; kiểm soát mọi khía cạnh của hoạt động sản xuất; thực hiện hoạt động nghiên cứu nhằm cải thiện các sản phẩm của doanh nghiệp; đảm bảo công ty luôn có sẵn nguyên liệu cần thiết cho sản xuất; đảm bảo máy móc, thiết bị dùng trong sản xuất luôn được bảo trì, bảo dưỡng đúng cách; quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm.

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

❖ **Hội đồng quản trị**

Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bùi Thành Chi	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Thành Lâm	Phó chủ tịch HĐQT
3	Lâm Diệu Linh	Giám Đốc
4	Ngô Thế Hiền	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Bá Triết	Thành viên HĐQT độc lập

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

❖ **Ban Kiểm soát**

Danh sách Ban Kiểm soát của Công ty:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Trần Minh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát
2	Lê Ngọc Sơn	Thành viên
3	Huỳnh Thị Kim Phụng	Thành viên

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

5. Tình hình lao động và sử dụng lao động

Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại 30/06/2025

STT	Diễn giải	Số người
1	Phân loại theo trình độ chuyên môn	54
	+ Có trình độ đại học và trên đại học	22
	+ Có trình độ cao đẳng, trung cấp	11
	+ Lao động nghề, chưa qua đào tạo	21
2	Phân loại theo giới tính	54
	+ Nam	34
	+ Nữ	20
Tổng cộng		54

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

❖ Chính sách lao động của Công ty đối với người lao động:

- Chính sách lương thưởng: Công ty trả lương cho người lao động theo lương thời gian, thưởng Tháng 13, cuối năm, thưởng Lễ - Tết cho CBCVN.
- Chính sách đào tạo: đào tạo chuyên môn kỹ thuật hàng năm, phù hợp với vị trí việc làm của người lao động.

6. Tình hình quản lý và sử dụng nhà, đất của Công ty

Tại thời điểm 30/06/2025, Công ty đang sử dụng Khu đất phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể như sau:

Bảng 5: Tình hình sử dụng đất đai thuộc sở hữu của Công ty tại 30/06/2025

STT	Địa chỉ	Hồ sơ pháp lý, nguồn gốc khu đất	Diện tích (m2)	Thời gian sử dụng	Mục đích sử dụng
1	Số 9 Dã Chiến, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA010712 ngày 05/08/2010 - Hợp đồng thuê đất số 17/HĐ-TĐ ngày 28/03/2005 giữa bên cho thuê là UBND Tỉnh Lâm Đồng và bên thuê là Công ty cổ phần Rượu Bía Đà Lạt.	8.271 m2	50 năm (đến ngày 25/01/2055)	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh

(Nguồn: Công ty cổ phần Dalatbeco)

7. Các dự án đã và đang thực hiện

Không có.

8. Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất

Do tại thời điểm 31/03/2025, Công ty không lập BCTC cho giai đoạn 01/04/2024 đến 31/03/2025 nên số liệu tài chính tại thời điểm 31/03/2025 trong phương án này được lấy từ BCTC tự lập giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025

8.1. Tình hình tài chính của Công ty

Bảng 6: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/03/2024	31/03/2025	Tăng/giảm (%)	30/06/2025
		(1)	(2)	$(3) = \frac{(2) - (1)}{(1)} * 100$	(4)
I	Tổng giá trị tài sản	62.728	70.781	12,84%	74.926
1	Tài sản ngắn hạn	30.944	39.486	27,60%	38.843
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	546	156	(71,36%)	127
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	8.697	9.070	4,28%	4.236
-	Hàng tồn kho	18.289	26.691	45,94%	30.366
-	Tài sản ngắn hạn khác	3.412	3.569	4,59%	4.114
2	Tài sản dài hạn	31.784	31.295	(1,54%)	36.083
-	Tài sản cố định	5.744	29.311	410%	29.357
-	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	25.774	1.984	92,30%	6.725
-	Tài sản dài hạn khác	267	0	(100%)	0

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

STT	Chỉ tiêu	31/03/2024	31/03/2025	Tăng/giảm (%)	30/06/2025
		(1)	(2)	(3) = $\frac{(2) - (1)}{(1)} * 100$	(4)
II	Tổng cộng nguồn vốn	62.728	70.781	12,84%	74.926
1	Nợ phải trả	21.373	29.135	36,31%	33.266
-	Nợ ngắn hạn	21.373	29.135	36,31%	33.266
2	Vốn chủ sở hữu	41.355	41.646	0,70%	41.660
-	Vốn góp của chủ sở hữu	36.000	36.000	0%	36.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	4.251	4.251	0%	4.251
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.105	1.396	26,34%	1.409

* Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do nguyên tắc làm tròn

(Nguồn: BCTC năm tài chính kết thúc vào ngày 31/03/2024 đã được kiểm toán, BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

8.2. Tình hình công nợ phải thu ngắn hạn của Công ty

Bảng 7: Công nợ phải thu ngắn hạn giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/03/2024	31/03/2025	30/06/2025
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.540	6.260	3.526
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.157	2.793	709
3	Phải thu ngắn hạn khác	0	16	0
Tổng cộng		8.697	9.070	4.236

(Nguồn: BCTC năm tài chính kết thúc vào ngày 31/03/2024 đã được kiểm toán, BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

8.3. Hàng tồn kho của Công ty

Bảng 8: Hàng tồn kho giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/03/2024	31/03/2025	30/06/2025
1	Hàng tồn kho	18.289	26.691	30.366
	Tổng cộng	18.289	26.691	30.366

(Nguồn: BCTC năm tài chính kết thúc vào ngày 31/03/2024 đã được kiểm toán, BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

8.4. Tình hình tài sản cố định của Công ty

Bảng 9: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	52.994	29.207	55,11%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	52.994	29.207	55,11%
II	Tài sản cố định vô hình	150	150	100%
1	Tài sản cố định vô hình khác	150	150	100%
	Tổng cộng	53.144	29.357	55,24%

(Nguồn: BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

8.5. Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty

Bảng 10: Tình hình các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

STT	Chỉ tiêu	31/03/2024	31/03/2025	Tăng/giảm (%)	30/06/2025
		(1)	(2)	(3) = $\frac{(2) - (1)}{(1)} * 100$	(4)
I	Nợ phải trả	21.373	29.135	36,31%	33.266
1	Nợ ngắn hạn	21.373	29.135	36,31%	33.266
-	Phải trả người bán ngắn hạn	8.298	4.659	(43,85%)	6.743
-	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.398	0	(100,00%)	0
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	66	166	150,89%	384
-	Phải trả người lao động	40	40	0,00%	9
-	Phải trả ngắn hạn khác	9.242	339	(96,33%)	2.452
-	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	23.600	-	23.600
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	329	329	0,00%	77
2	Nợ dài hạn	0	0	-	0

* Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số liệu thành phần do nguyên tắc làm tròn
(Nguồn: BCTC năm tài chính kết thúc vào ngày 31/03/2024 đã được kiểm toán, BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

8.6. Tình hình kết quả kinh doanh của Công ty

Bảng 11: Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 31/03/2024 – 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/04/2023 đến 31/03/2024	Giai đoạn từ 01/04/2024 đến 31/03/2025	Tăng/giảm (%)	Giai đoạn từ 01/04/2025 đến 30/06/2025
	(1)	(2)	(3) = $\frac{(2) - (1)}{(1)} * 100\%$	(4)
Tổng tài sản	62.728	70.781	12,84%	74.926
Doanh thu thuần	12.296	20.651	67,95%	2.869
Giá vốn hàng bán	9.339	17.384	86,14%	2.179
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	286	460	60,75%	66
Lợi nhuận khác	(211)	(99)	-	(49)
Lợi nhuận trước thuế	75	361	379,12%	16
Lợi nhuận sau thuế	18	269	1.399,57%	3
Tỷ lệ cổ tức (%)	0%	0%	-	0%

(Nguồn: BCTC năm tài chính kết thúc vào ngày 31/03/2024 đã được kiểm toán, BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

8.7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2024 và 31/03/2025

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/04/2023 đến 31/03/2024	Giai đoạn từ 01/04/2024 đến 31/03/2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,45	1,36
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,59	0,44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/ Tổng tài sản (%)	0,34	0,41
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/ Vốn chủ sở hữu (%)	0,52	0,70
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	0,66	0,77
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	0,22	0,31
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,15%	1,30%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	0,04%	0,65%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	0,03%	0,40%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	2,33%	2,23%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn cổ phần (%)	0,05%	0,75%
+ Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	0%	0%

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC năm tài chính kết thúc vào ngày 31/03/2024 đã được kiểm toán, BCTC giai đoạn 01/04/2025 đến 30/06/2025 tự lập của Công ty)

9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 13: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện giai đoạn từ 01/04/2024 đến 31/03/2025	Kế hoạch giai đoạn từ 01/04/2025 đến 31/03/2026	
	Giá trị	Giá trị	Tăng/giảm (%)
	(1)	(2)	$(3) = \frac{(2) - (1)}{(1)} * 100\%$
Doanh thu thuần (triệu đồng)	20.651	24.160	16,99%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	269	288	7,06%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,30%	1,19%	(8,46%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (*)	0,75%	0,80%	6,66%
Tỷ lệ chia cổ tức	0%	0%	-

(*) CTCP DALATBECO không có kế hoạch năm 2025 đối với chỉ tiêu vốn chủ sở hữu.

(Nguồn: CTCP DALATBECO)

❖ **Căn cứ đạt được kế hoạch lợi nhuận nêu trên**

Trong năm qua, Công ty đã nỗ lực củng cố hoạt động kinh doanh phân phối rượu và đạt được những kết quả bước đầu khả quan. Bước sang năm tài chính tiếp theo, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục tăng tốc, mở rộng quy mô thị trường và đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh. Ngoài ra, Công ty vẫn luôn nhận được sự ủng hộ của các cổ đông, cùng với Công ty có mô hình gọn nhẹ; cán bộ công nhân viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác; và đồng sức, đồng lòng trong công việc.

Với nền tảng đã được xây dựng cùng định hướng chiến lược rõ ràng, Công ty tin tưởng kế hoạch kinh doanh giai đoạn năm tiếp theo là hoàn toàn khả thi.

❖ **Định hướng kế hoạch**

- **Kiến toàn lại bộ máy của Công ty**

- + Rà soát lại toàn bộ sơ đồ tổ chức, đánh giá năng lực từng nhân sự hiện có. Xây dựng lại sơ đồ tổ chức, bố trí nhân sự cho phù hợp với năng lực và yêu cầu của công việc.
- + Rà soát, chỉnh sửa những tài liệu, hồ sơ theo quy định của pháp luật: Thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, Quy chế tiền lương
- + Ban hành mới quy định trách nhiệm, quyền hạn từng vị trí công việc; ký lại toàn bộ hợp đồng lao động phù hợp với quy định của pháp luật.

- **Tập trung phát triển khối kinh doanh**

- + Tổ chức khối kinh doanh nội địa theo hệ thống: bán hàng tự doanh tạo sự bền vững, lan toả và dần nâng cao thương hiệu Dalatbeco trên thị trường đồ uống.
- + Thống nhất giá bán sản phẩm trên toàn quốc, quản lý từ khâu nhà phân phối đại lý cấp 1;
- + Tăng độ phủ sản phẩm: phấn đấu các tỉnh thành đều có nhà phân phối, hàng Dalatbeco được bày bán quanh năm.
- + Gia công nhãn hàng riêng, gia công cho các thương hiệu rượu nước ngoài: Gia tăng doanh số, nâng cao công suất hoạt động của Nhà máy để sớm đầu tư thêm dây chuyền sản xuất mới, tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động.
- + Khai thác mảng doanh nghiệp lớn, tập đoàn, khu công nghiệp (nhất là cao điểm lễ, tết); Có chiến lược marketing riêng cho khu vực này, vừa đem lại doanh số vừa quảng bá thương hiệu Dalatbeco.
- + Chính sách xuất khẩu: Đây là mảng kinh doanh chiến lược Công ty cần hướng tới, kỳ vọng đem lại doanh thu lớn, tạo giá trị khác biệt của Nhà máy Dalatbeco so với các đối thủ cạnh tranh phần lớn đang đi theo hướng tăng trưởng mảng gia công.
- + Định hình thị trường tiềm năng có thể khai thác là Thái Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc...

Ngoài ra có thể triển khai thêm kênh siêu thị, cũng là cách tăng độ phủ sản phẩm tuy nhiên theo tính toán thì lợi nhuận từ kênh này thấp, nếu triển khai sẽ nghiên cứu lựa chọn mã sản phẩm phù hợp.

- **Chiến lược sản phẩm**

- + Phân khúc định hình lại sản phẩm, lựa chọn giữ lại các nhãn sản phẩm còn đang bán với số lượng lớn.
- + Thiết kế lại toàn bộ nhãn sản phẩm cũ còn duy trì sản xuất. Chú trọng hình thức sản

phẩm: chai, nút, màng co...

- + Cho ra mắt các bộ nhãn mới, tăng tính tập trung, tăng độ nhận diện. Sản phẩm nội thì có nét đặc trưng Đà Lạt, có thể gắn với câu chuyện tạo sự thi vị cho nội dung nhãn hàng.
- + Đa dạng sản phẩm rượu ngoại, khắc phục điểm khó khăn nhất trước đến nay của Nhà máy làm sản phẩm không thể cạnh tranh về giá trị và giá bán trên thị trường, đó là mã vạch sản phẩm phải có xuất xứ nước ngoài (thay vì đóng chai và mã vạch đầu Việt Nam 893).
- + Sản xuất phải đi theo nhu cầu của khối Kinh doanh khi đã có nghiên cứu về thị trường.
- + Trước đây Công ty cứ sản xuất theo nghiên cứu chủ quan của khối Kỹ thuật, từ loại nguyên liệu đến vật tư sử dụng (chai, nhãn...) cũng không theo nhu cầu thị trường -> các dòng sản phẩm mới tung ra thị trường đều thất bại, bao năm nay chỉ tồn tại một số loại sản phẩm dựa theo đúng dòng sản phẩm của Vang Đà Lạt, tồn kho vật tư không sử dụng được vào việc khác, uy tín Nhà máy càng đi xuống (rượu gạo sữa, vang mật ong...)
- + Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới (cà rượu, nước uống có cồn) dựa trên yêu cầu từ khối Kinh doanh về xu hướng thị trường đang ưa chuộng, nhất là giới trẻ. Quá trình cho ra đời sản phẩm mới không nên nóng vội, mà thử nghiệm kỹ thuật thật chắc chắn, đảm bảo chất lượng, tính toán tài chính hợp lý, khối kinh doanh đã xong công đoạn marketing đầu ra cho sản phẩm thì mới đưa ra thị trường.

10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện, thông tin rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của CTCP Dalatbeco

Rủi ro thị trường tiêu thụ: Sức mua của người tiêu dùng trong nước có xu hướng suy giảm do ảnh hưởng chung của suy thoái kinh tế, khiến nhu cầu đối với sản phẩm rượu vang – đặc biệt ở phân khúc trung và cao cấp – chậm phục hồi. Điều này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và khả năng duy trì tăng trưởng sản lượng của Dalatbeco trong ngắn hạn.

Rủi ro về pháp lý: Ngành sản xuất và kinh doanh rượu vang thuộc nhóm ngành đặc biệt có điều kiện, chịu sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước về cấp phép, ghi nhãn, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và quảng cáo. Bất kỳ thay đổi nào về chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt hoặc quy định quản lý rượu bia đều có thể tác động tiêu cực đến chi phí hoạt động và giá bán sản phẩm.

Rủi ro cạnh tranh: Thị trường rượu vang trong nước có sự tham gia ngày càng mạnh của các thương hiệu ngoại nhập đến từ Pháp, Chile, Úc và Ý. Trong khi đó, năng lực cạnh tranh của Dalatbeco vẫn còn hạn chế về công nghệ, chất lượng sản phẩm và hoạt động marketing. Nếu không được đầu tư nâng cấp kịp thời, doanh nghiệp có nguy cơ mất dần thị phần và biên lợi nhuận trong thời gian tới.

Rủi ro về nguyên liệu đầu vào: Hoạt động sản xuất của Dalatbeco phụ thuộc lớn vào nguồn cung nguyên liệu nông sản như malt, hoa bia và một số phụ gia khác. Biến động giá cả do yếu tố mùa vụ, khí hậu hoặc chi phí logistics tăng có thể làm gia tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận. Bên cạnh đó, việc phụ thuộc vào một số nhà cung cấp cố định cũng khiến doanh nghiệp dễ chịu tác động khi nguồn cung bị gián đoạn hoặc giá nhập khẩu tăng mạnh.

Rủi ro kênh phân phối và công nợ: Doanh nghiệp phụ thuộc vào hệ thống đại lý/nhà phân phối. Sự suy yếu tài chính của đối tác, tranh chấp chiết khấu, hoặc thay đổi chính sách phân phối có thể ảnh hưởng lưu thông hàng hóa, phát sinh công nợ quá hạn và chi phí thu hồi.

Rủi ro khác: Việc thực thi Nghị định 100/2019/NĐ-CP về xử phạt hành vi điều khiển phương tiện có nồng độ cồn đã làm thay đổi đáng kể thói quen tiêu dùng rượu bia của người dân. Sản lượng tiêu thụ tại các kênh nhà hàng, quán ăn – vốn là kênh phân phối chính của Dalatbeco – bị sụt giảm rõ rệt, tạo áp lực lớn lên doanh số toàn ngành.

11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới CTCP Dalatbeco mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu khi chuyển nhượng vốn

Không có

IV. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2025;
- Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/08/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-

- CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
 - Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
 - Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/03/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
 - Quyết định số 608/QĐ-UBQLV ngày 25/10/2023 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;
 - Quyết định số 756/QĐ –UBQLV ngày 20/12/2023 ngày của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp về Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021 -2025
 - Báo cáo Thẩm định giá số 040925.005/BCTĐ.KT7 ngày 04/09/2025 kèm theo Chứng thư Thẩm định giá số 014/2025/0409.002.KT7 ngày 04/09/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
 - Báo cáo tư vấn giá khởi điểm số 050925.010/BCTV.KT7 ngày 04/09/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
 - Công văn số 2240/UBQLV-CN ngày 02/10/2024 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp v/v chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty mẹ - Vinataba tại Công ty cổ phần

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

DALATBECO, Công ty cổ phần Bia Nada, Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa – Miliket.

- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021-2025 phê duyệt theo Quyết định số 756/QĐ –UBQLV ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp về Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021 -2025. Theo đó, trong giai đoạn 2021 - 2025, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty cổ phần Dalatbeco;

Thu hồi vốn đầu tư của VINATABA tại Công ty cổ phần Dalatbeco ở mức tối đa, sử dụng nguồn vốn thu hồi cho hoạt động SXKD chính của Tổng công ty;

Như vậy việc chuyển nhượng phần vốn do VINATABA đầu tư tại Công ty cổ phần Dalatbeco là phù hợp với định hướng và chủ trương của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Đánh giá tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại CTCP Dalatbeco

3.1. Tình hình đầu tư vốn

Hiện tại, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đang sở hữu 502.620 cổ phần tương đương 5.026.200.000 đồng (theo mệnh giá) chiếm 13,96% vốn điều lệ CTCP Dalatbeco. Những năm gần đây, CTCP Dalatbeco không trả cổ tức cho VINATABA do kết quả kinh doanh qua các năm của Công ty lợi nhuận sau thuế thấp và không có lợi nhuận giữ lại.

3.2. Lợi ích thu được từ việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco sẽ mang lại lợi ích như sau:

- Thu hồi vốn đầu tư của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco trên giá trị thực tế phần vốn của VINATABA đầu tư tại Công ty và góp phần tập trung nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động kinh doanh Tổng công ty.
- Việc chuyển nhượng phần vốn sở hữu của VINATABA tạo điều kiện cho nhà đầu tư tiềm năng tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị, điều hành Công ty cổ phần Dalatbeco; Thu hút nguồn vốn, năng lực và kinh nghiệm của các nhà đầu tư vào sự phát triển của Công ty.

3.3. Ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng phần vốn sở hữu của VINATABA tại CTCP Dalatbeco là giao dịch giữa VINATABA với Nhà đầu tư mua cổ phần mà không ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn vốn, tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Dalatbeco.

4. Triển vọng phát triển ngành, nhu cầu đầu tư vốn của thị trường

4.1. Triển vọng phát triển ngành

Ngành sản xuất rượu vang Việt Nam đang bước vào giai đoạn tăng trưởng ổn định với nhiều động lực thuận lợi từ xu hướng tiêu dùng, du lịch và hội nhập thương mại. Theo Statista 2024, quy mô thị trường rượu vang Việt Nam đạt khoảng 1,1 tỷ USD, dự kiến tăng trưởng bình quân 6,8%/năm giai đoạn 2024–2029. Mức tiêu thụ rượu vang bình quân đầu người tại Việt Nam hiện ở mức khoảng 0,6 lít/năm, thấp hơn nhiều so với mức trung bình của khu vực (2–3 lít/người/năm), cho thấy dư địa tăng trưởng còn rất lớn.

Đặc biệt, sự mở rộng của tầng lớp trung lưu và xu hướng tiêu dùng gắn với trải nghiệm – ẩm thực bản địa đang khiến vang nội địa được ưa chuộng hơn. Các vùng có khí hậu ôn hòa như Đà Lạt, Ninh Thuận, Lâm Đồng đang dần hình thành hệ sinh thái sản xuất vang gắn liền với du lịch, từ đó gia tăng giá trị sản phẩm và tạo vị thế riêng cho thương hiệu vang Việt.

4.2. Nhu cầu đầu tư vốn của thị trường

Công ty cổ phần Dalatbeco là doanh nghiệp sản xuất vang hàng đầu tại khu vực Tây Nguyên, Dalatbeco giữ vai trò tiên phong trong việc hình thành thương hiệu vang Đà Lạt – biểu tượng của ngành rượu vang nội địa. Sau hơn 20 năm hoạt động, doanh nghiệp hiện đang bước vào giai đoạn tái cơ cấu và mở rộng năng lực sản xuất để đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu khu vực.

Với các căn cứ trên, cổ phần của CTCP Dalatbeco dự kiến sẽ được các nhà đầu tư đón nhận một cách tích cực.

5. Đề xuất phương án chuyển nhượng vốn

5.1. Thông tin chung về cổ phần dự kiến chuyển nhượng

- Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần DalatBeco
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam hiện đang nắm giữ tại Công ty: 502.620 cổ phần.

5.2. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

502.620 cổ phiếu tương đương 5.026.200.000 đồng (theo mệnh giá) chiếm 13,96% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Dalatbeco.

5.3. Số lượng cổ phần Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam sở hữu dự kiến sau khi chuyển nhượng

0 cổ phiếu tương đương 0 đồng, chiếm 0% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

5.4. Phương thức chuyển nhượng

5.4.1. Nguyên tắc thực hiện

Theo Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 và Khoản 15 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP.

“a) Việc chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải căn cứ vào danh mục chuyển nhượng vốn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; không phân biệt mức vốn đầu tư, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp có vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lãi, lỗ; việc tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn, lập hồ sơ chuyển nhượng vốn, thực hiện công bố thông tin chuyển nhượng vốn, báo cáo kết quả chuyển nhượng vốn thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

Trường hợp doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chuyển nhượng vốn tại Công ty cổ phần mà điều lệ Công ty cổ phần có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có cam kết giữa doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ với các cổ đông về ưu tiên chuyển nhượng cổ phần (đối với trường hợp cổ đông chỉ được chuyển nhượng cổ phần của mình cho tổ chức, cá nhân là cổ đông hiện hữu của công ty) thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chỉ đạo người đại diện phần vốn của doanh nghiệp có ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi điều lệ của Công ty cổ phần hoặc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phối hợp với người đại diện thỏa thuận với các cổ đông để sửa đổi cam kết theo hướng doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được tự do chuyển nhượng phần vốn góp cho các nhà đầu tư khác (bao gồm cả cổ đông hiện hữu của công ty).

Trường hợp người đại diện phần vốn của doanh nghiệp đã có ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông nhưng không được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đã thỏa thuận nhưng cổ đông không chấp thuận sửa đổi cam kết thì việc chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện theo điều lệ Công ty cổ phần và cam kết giữa các cổ đông; việc chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ cho các cổ đông hiện hữu theo điều lệ và cam kết giữa các cổ đông thực hiện theo nguyên tắc, trình tự các phương thức chuyển nhượng vốn quy

định tại Nghị định này.

b) Bảo đảm theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, thu hồi vốn đầu tư ra ngoài của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ở mức cao nhất, hạn chế tối đa tổn thất đầu tư trong chuyển nhượng vốn.

h) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ không phải xây dựng lại phương án chuyển nhượng vốn khi chuyển đổi giữa các phương thức chuyển nhượng vốn theo quy định (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận)".

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Dalatbeco nằm trong danh mục chuyển nhượng vốn đã được Ủy ban Quản lý Vốn Nhà nước phê duyệt tại Quyết định số 756/QĐ-UBQLV ngày 20 tháng 12 năm 2023. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dalatbeco hiện tại không có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp đối với tổng số cổ phần mà Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đang sở hữu tại Công ty cổ phần Dalatbeco, không có cam kết giữa Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam với các cổ đông về ưu tiên chuyển nhượng cổ phần (đối với trường hợp cổ đông chỉ được chuyển nhượng cổ phần của mình cho tổ chức, cá nhân là cổ đông hiện hữu của công ty).

5.4.2. Phương thức chuyển nhượng

Căn cứ Khoản 2 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018:

"Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần chưa niêm yết (hoặc đã niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán) theo phương thức đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận."

Căn cứ Khoản 8 Điều 4 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 2, Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020:

"8. Đấu giá công khai là phương thức chuyển nhượng vốn đầu tư của nhà nước hoặc của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, bao gồm đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô

Đấu giá thông thường là cuộc đấu giá trong đó không hạn chế số lượng cổ phần, phần vốn góp đặt mua đối với nhà đầu tư tại cuộc đấu giá chuyển nhượng vốn.

Đấu giá theo lô là cuộc đấu giá một lô cổ phần/phần vốn và nhà đầu tư tham gia đấu giá phải đặt mua trọn toàn bộ lô cổ phần/phần vốn bán đấu giá. Chủ sở hữu vốn quyết định chia tổng số cổ phần/phần vốn phải chuyển nhượng thành một hoặc nhiều lô để bán đấu giá theo lô".

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

Ngoài ra, đối với Phương thức đấu giá công khai theo lô, căn cứ Điểm d Khoản 3 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại gạch đầu dòng thứ ba, Điểm d Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020:

“d) Trường hợp đấu giá theo lô:

- Các trường hợp đấu giá theo lô để chuyển nhượng vốn:

...

+ Chuyển nhượng hết toàn bộ phần vốn đầu tư đang nắm giữ tại doanh nghiệp trong một lần đấu giá mà nếu thực hiện theo phương thức đấu giá công khai sẽ khó thành công. Phương án chuyển nhượng vốn trong trường hợp này phải phân tích, đánh giá được tính hiệu quả so với phương án bán theo phương thức đấu giá công khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

...

- Việc lập và gửi hồ sơ, tổ chức thực hiện, chuyển quyền sở hữu cổ phần và báo cáo chuyển nhượng vốn của trường hợp đấu giá theo lô thực hiện như quy định đối với đấu giá công khai tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều này và các quy định sau:

+ Việc xác định kết quả đấu giá thực hiện như sau:

Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm theo quy định tại quy chế đấu giá. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá cao nhất bằng nhau và không thấp hơn mức giá khởi điểm thì trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá theo lô, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phối hợp với tổ chức đấu giá thực hiện bỏ phiếu kín trực tiếp giữa các nhà đầu tư cùng trả mức giá này để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá đấu mà các nhà đầu tư đã trả cao nhất bằng nhau theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần. Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín các nhà đầu tư tiếp tục trả giá bằng nhau thì tổ chức bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng giá.

Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

+ Căn cứ vào danh mục chuyển nhượng vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giá trị vốn cần chuyển nhượng và tình hình thị trường tại thời điểm xây dựng phương án chuyển nhượng vốn, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quyết định việc bán toàn bộ cổ phần

hoặc chia tổng số lượng cổ phần của vốn cần chuyển nhượng thành nhiều đợt bán đấu giá theo lô khác nhau.”

Cổ phần Công ty cổ phần Dalatbeco là cổ phần chưa niêm yết và cũng chưa đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam dự kiến sẽ chuyển nhượng toàn bộ vốn cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Dalatbeco. Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, khi thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư của VINATABA tại Công ty cổ phần Dalatbeco, cổ phần Công ty cổ phần Dalatbeco có thể được chuyển nhượng theo phương thức đấu giá công khai thông thường hoặc phương thức đấu giá công khai theo lô.

Nếu thực hiện theo phương thức đấu giá công khai thông thường hoặc chia thành nhiều lô thì có thể xảy ra trường hợp chỉ bán được một phần vốn góp do nhà đầu tư có thể chỉ mua thêm cho đủ tỷ lệ chi phối, dẫn đến các lần bán tiếp theo đối với phần vốn góp còn lại sẽ không đủ hấp dẫn đối với các nhà đầu tư mua sau, khiến cho việc bán phần vốn góp này gặp khó khăn, không thành công, dẫn đến không hoàn thành được yêu cầu thoái toàn bộ khoản đầu tư theo Đề án cơ cấu lại và tổn chi phí cho các lần chào bán tiếp theo. Do đó, phương thức đấu giá công khai thông thường hoặc chia thành nhiều lô không phù hợp với việc chuyển nhượng vốn của VINATABA tại Công ty cổ phần Dalatbeco.

Trong khi đó, phương thức đấu giá theo 01 lô cho toàn bộ số cổ phần sẽ tối đa hóa được số lượng cổ phần cần bán do nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ lô cổ phần chào bán và khả năng xảy ra trường hợp từ bỏ quyền mua cổ phần là thấp. Trường hợp chào bán thành công, VINATABA sẽ không phải thực hiện việc chuyển nhượng vốn nhiều lần so với trường hợp đấu giá công khai thông thường nếu nhà đầu tư không đăng ký mua hết số cổ phần chào bán hoặc từ bỏ quyền mua cổ phần trúng đấu giá. Bên cạnh đó, việc bán đấu giá theo lô có thể thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính vững mạnh, năng lực quản trị, có nhu cầu mua cổ phần với tỷ lệ lớn để tham gia điều hành/quản lý của Công ty, góp phần nâng cao chất lượng quản trị, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của Công ty. Điều này cũng giúp tránh được sự phân tán trong việc sở hữu công ty cũng như quản trị, điều hành doanh nghiệp sau này. Thực tế trong nhiều năm gần đây, ngày càng có nhiều đơn vị đã thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước với khối lượng cổ phần nắm giữ lớn thông qua phương thức này.

Đề xuất của Đơn vị tư vấn về phương thức chuyển nhượng vốn

Qua xem xét tình hình hoạt động doanh nghiệp và đánh giá ưu, nhược điểm của các phương thức chuyển nhượng vốn cổ phần, để phù hợp với các quy định hiện hành, phù hợp với mục đích và nhu cầu thoái toàn bộ phần vốn của Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021-2025, thoái hết và thu hút các nhà đầu tư có năng lực tài chính mạnh, mong muốn kiểm soát và đồng hành lâu dài cùng doanh nghiệp; đồng thời, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của VINATABA, Công ty cổ phần Dalatbeco và các nhà đầu tư cũng như để đảm bảo tính công khai,

minh bạch và mở rộng đối tượng các nhà đầu tư tham gia, nâng cao hiệu quả chuyển nhượng vốn, Công ty Chứng khoán Công Thương đề xuất Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện việc chuyển nhượng vốn cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Dalatbeco theo phương thức: **Bán đấu giá công khai theo lô (01 lô)**.

5.5. Giá khởi điểm chuyển nhượng vốn

Căn cứ quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Điểm d Khoản 15 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn, như sau:

“c) Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về giá và thẩm định giá. Tổ chức có chức năng thẩm định giá được lựa chọn các phương pháp định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá khởi điểm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá. Khi xác định giá khởi điểm phải xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm) theo quy định của pháp luật. Việc xác định giá trị thương hiệu (trong đó bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử) vào giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

...

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

Trường hợp chuyển nhượng vốn tại các doanh nghiệp chưa niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán mà tỷ lệ vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang nắm giữ dưới 36% vốn điều lệ và giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải chuyển nhượng dưới 10 tỷ đồng thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ xem xét, quyết định việc thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá hoặc tự quyết định mức giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đảm bảo giá trị chuyển nhượng không thấp hơn giá trị thực của phần vốn góp phải chuyển nhượng trên báo cáo tài chính gần nhất với thời điểm chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nhận

vốn góp hoặc không thấp hơn giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sau khi trừ khoản dự phòng tổn thất vốn đầu tư đã trích lập (nếu có). Giá trị thực của phần vốn góp phải chuyển nhượng được xác định theo giá trị vốn chủ sở hữu ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp nhận vốn góp và tỷ lệ góp vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại doanh nghiệp”.

Thực hiện theo quy định trên, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã thực hiện ký Hợp đồng với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc thẩm định giá, xác định giá trị doanh nghiệp, xác định giá khởi điểm phục vụ việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dalatbeco tại thời điểm 31/12/2024.

Theo đó, tại Báo cáo tư vấn giá khởi điểm số 050925.010/BCTV.KT7 ngày 05/09/2025 và Báo cáo Thẩm định giá số 040925.005/BCTĐ.KT7 ngày 04/09/2025 kèm theo Chứng thư Thẩm định giá số 014/2025/0409.002.KT7 ngày 04/09/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đưa ra kết quả thẩm định giá theo các phương pháp cụ thể như sau:

+ Phương pháp tài sản: 19.700 đồng/cổ phần.

Kết luận: Giá trị một cổ phần của Công ty cổ phần Dalatbeco, thời điểm 31/12/2024 là **19.700 đồng/cổ phần** (Bằng chữ: Mười chín nghìn bảy trăm đồng/cổ phần); Tương ứng giá trị phần vốn góp thuộc sở hữu của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco là **9.901.614.000 đồng** (Bằng chữ: Chín tỷ, chín trăm lẻ một triệu, sáu trăm mười bốn ngàn đồng).

Đề xuất của Đơn vị tư vấn về giá khởi điểm:

Để việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco đảm bảo thu hồi vốn đầu tư ra ngoài ở mức cao nhất, hạn chế tổn thất đầu tư trong chuyển nhượng vốn, đồng thời đảm bảo mục tiêu tại Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 là bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp, Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đề xuất mức giá khởi điểm chuyển nhượng vốn là **19.700 đồng/cổ phần**, tương ứng với **9.901.614.000 đồng/lô cổ phần**.

5.6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP:

“Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu vốn thực góp trong vốn điều lệ của công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phù hợp với từng lĩnh vực pháp luật chuyên ngành quy định hoặc các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Việc mở, sử dụng tài khoản vốn đầu tư của nhà đầu

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

tư nước ngoài liên quan đến mua cổ phần, phần vốn góp tại doanh nghiệp Việt Nam khi doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chuyển nhượng vốn góp tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan”.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và các Hiệp định quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài tại Công ty cổ phần Dalatbeco được xác định như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài
1	Chế biến và bảo quản rau quả	1030	Không quy định
2	Sản xuất chè	1076	Không quy định
3	Sản xuất cà phê	1077	Không quy định
4	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079	Không quy định
5	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101	Không quy định
6	Sản xuất rượu vang	1102	Không quy định
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103	Không quy định
8	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104	Không quy định
9	Bán buôn đồ uống	4633	Không quy định
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	51%
11	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	Không quy định
12	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Không quy định
13	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630	Không quy định

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài
14	Đại lý du lịch	7911	Không quy định
15	Điều hành tua du lịch	7912	Không quy định
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh khu du lịch tham quan nhà máy rượu, dã ngoại	8299	Không quy định

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hiện không quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Tính đến thời điểm 30/06/2025, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Dalatbeco là 0%. Do đó, nhà đầu tư nước ngoài được tham gia đợt chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco và được phép mua toàn bộ 13,96% vốn điều lệ hiện nay của Công ty cổ phần Dalatbeco (tương ứng 502.620 cổ phiếu).

5.7. Đối tượng tham gia mua cổ phần

Các đối tượng tham gia đấu giá theo lô gồm:

❖ Đối với nhà đầu tư trong nước

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;
- Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

❖ Đối với nhà đầu tư nước ngoài

Theo rà soát của Công ty cổ phần Dalatbeco, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 51%. Do đợt chuyển nhượng vốn được thực hiện theo phương thức đấu giá công khai theo lô (cả lô tương ứng với 13,96%% vốn điều lệ CTCP Dalatbeco), do đó, Nhà đầu tư nước ngoài được đăng ký mua lô cổ phần trong đợt chuyển nhượng này.

❖ Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư

Cụ thể về đối tượng tham gia đấu giá theo lô được quy định tại Quy chế đấu giá do Tổ chức bán đấu giá ban hành, trên cơ sở phù hợp theo quy định tại Quy chế mẫu về bán đấu giá được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính.

Đề xuất của Đơn vị tư vấn về đối tượng tham gia mua cổ phần:

Qua những phân tích trên, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đề xuất Đối tượng tham gia mua cổ phần CTCP Daletbeco bao gồm các Nhà đầu tư trong nước, Nhà đầu tư nước ngoài và Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư đáp ứng quy định của pháp luật về việc tham gia mua cổ phần do Vinataba sở hữu.

5.8. Thẩm quyền phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn

Theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP:

“Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt danh mục vốn đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên của doanh nghiệp nhà nước phải chuyển nhượng trong quyết định phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định phương án chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo danh mục vốn đầu tư phải chuyển nhượng đã được Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt”.

Theo quy định tại Điều 29 Nghị định 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 15 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020:

“Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ căn cứ danh mục chuyển nhượng vốn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, lập phương án chuyển nhượng vốn để trình cấp có thẩm quyền quyết định thực hiện chuyển nhượng vốn”.

Căn cứ Điều 29a, Khoản 3, Điểm d, gạch đầu dòng thứ nhất, cộng đầu dòng thứ hai Nghị định 91/2015/NĐ-CP được bổ sung bởi Nghị định số 32/2018/NĐ-CP (Điều 1 Khoản 13), theo đó, trường hợp được sử dụng hình thức đấu giá theo lô khi:

“Chuyển nhượng hết toàn bộ phần vốn đầu tư đang nắm giữ tại doanh nghiệp trong một lần đấu giá mà nếu thực hiện theo phương thức đấu giá công khai sẽ khó thành công. Phương án chuyển nhượng vốn trong trường hợp này phải phân tích, đánh giá được tính hiệu quả so với phương án bán theo phương thức đấu giá công khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

Theo quy định tại Quyết định số 756/QĐ –UBQLV ngày 20 tháng 12 năm 2023 ngày của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021 -2025, Hội đồng thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam:

“... Xây dựng phương án và lộ trình cụ thể đối với công tác sắp xếp, cơ cấu tại doanh nghiệp, công ty con, doanh nghiệp trực thuộc đảm bảo phù hợp với mục tiêu, định hướng, nội dung tại Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021-2025”

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam có văn bản 357/TLVN-TCKT báo cáo UBQLV về việc xin chủ trương thoái vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp trong đó có Công ty cổ phần DaltBeco và có đính kèm về phương án sơ bộ, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã báo cáo và phân tích về phương thức bán theo lô.

Ngày 02 tháng 10 năm 2024, UBQLV có Công văn số 2240/UBQLV-CN về việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty mẹ - Vinataba tại Công ty cổ phần DALATBECO, Công ty cổ phần Bia NaDa, Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa – Miliket:

“...Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) nhận được các văn bản của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (Vinataba): số 51/TLVN-TCKT ngày 02/02/2024 về việc phê duyệt chủ trương thoái vốn 06 khoản đầu tư ngoài ngành và số 357/TLVN-TCKT ngày 26/6/2024 về việc triển khai công tác thoái vốn tại các doanh nghiệp cổ vốn góp theo công văn số 725/UBQLV-CN ngày 19/4/2024. Sau khi xem xét, Ủy ban có ý kiến như sau:

1. Công ty cổ phần DALATBECO, Công ty cổ phần Bia NaDa, Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa - Miliket thuộc danh mục các doanh nghiệp Công ty mẹ - Vinataba thực hiện thoái toàn bộ vốn góp tại điểm 3 khoản II Điều 1 Quyết định số 756/QĐ-UBQLV ngày 20/12/2023 của Ủy ban về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

2. Đồng ý để Hội đồng thành viên Vinataba quyết định, thực hiện phương án thoái vốn/chuyển nhượng vốn của Công ty mẹ - Vinataba đầu tư tại Công ty cổ phần DALATBECO, Công ty cổ phần Bia NaDa, Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa - Miliket theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định pháp luật có liên quan. **Hội đồng thành viên Vinataba chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về toàn bộ quá trình thoái vốn/chuyển nhượng vốn** của Công ty mẹ - Vinataba đầu tư tại 03 doanh nghiệp nêu trên; đảm bảo theo nguyên tắc chuyển nhượng vốn đầu tư, công khai, minh bạch, thu hồi vốn đầu tư ra ngoài của Vinataba ở mức cao nhất; không gây thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp; đồng thời đảm bảo tiến độ thực hiện theo Đề án cơ cấu lại đã được phê duyệt”

Căn cứ quy định tại nêu trên tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 và ý kiến của UBQLV, Hội đồng thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam là cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án chuyển nhượng vốn tại Công ty cổ phần Dalatbeco.

5.9. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

Việc tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco có thể lựa chọn Trung tâm dịch vụ, doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản hoặc Sở giao dịch chứng khoán hoặc Công ty chứng khoán làm Tổ chức đấu giá.

Tổ chức đấu giá	Sở giao dịch chứng khoán	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	Công ty chứng khoán, doanh nghiệp đấu giá tài sản
Ưu điểm	- Là đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm và tổ chức bán đấu giá vốn cổ phần cho rất nhiều công ty, tập đoàn lớn như Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP, Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần... - Thông qua hệ thống đại lý đấu giá là các công ty chứng khoán trên toàn quốc có thể tiếp cận được đến rất nhiều nhà đầu tư tham gia, tăng khả năng thành công cho đợt đấu giá - Hệ thống đại lý đấu giá của Sở giao dịch Chứng khoán cũng là nơi trực tiếp nhận đăng ký, đặt cọc, thông báo kết quả, nhận thanh toán tiền mua cổ phiếu và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư, qua đó rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục tổ chức đấu	- Hệ thống phần mềm tổ chức đấu giá chuyên nghiệp	- Trình tự, thủ tục triển khai có thể nhanh chóng hơn so với trường hợp tổ chức đấu giá là trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và Sở giao dịch chứng khoán.

Tổ chức đấu giá	Sở giao dịch chứng khoán	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	Công ty chứng khoán, doanh nghiệp đấu giá tài sản
	giá và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia. - Là đơn vị có hiểu biết sâu rộng về thị trường chứng khoán và các sản phẩm tài chính, có thể đưa ra ý kiến chuyên môn về hồ sơ đấu giá để đảm bảo đáp ứng quy định về Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp,... - Hệ thống phần mềm tổ chức đấu giá hiện đại, được đầu tư kỹ lưỡng.		
Nhược điểm	- Trình tự, thủ tục triển khai có thể lâu hơn so với trường hợp tổ chức đấu giá là Công ty chứng khoán.	- Hệ thống đại lý đấu giá không đảm bảo phủ khắp toàn quốc. Mức độ tiếp cận đến các nhà đầu tư cũng như là độ hiệu quả và thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc đăng ký, đặt cọc sẽ không cao so với trường hợp tổ chức đấu giá là Sở giao dịch chứng khoán. - Có thể không có nhiều kinh nghiệm tổ chức bán đấu giá phần vốn nhà nước. - Có thể không có hiểu biết sâu rộng về thị trường chứng khoán và	- Hệ thống đại lý đấu giá không đảm bảo phủ khắp toàn quốc. Mức độ tiếp cận đến các nhà đầu tư cũng như là độ hiệu quả và thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc đăng ký, đặt cọc sẽ không cao so với trường hợp tổ chức đấu giá là Sở giao dịch chứng khoán. - Hệ thống phần mềm tổ chức đấu giá có thể không hiện đại và được đầu tư kỹ lưỡng như ở trung tâm đấu giá tài sản và sở giao dịch chứng khoán - Có thể không có nhiều kinh nghiệm tổ chức bán

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

Tổ chức đấu giá	Sở giao dịch chứng khoán	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	Công ty chứng khoán, doanh nghiệp đấu giá tài sản
		các sản phẩm tài chính so với Công ty chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán.	đấu giá phần vốn nhà nước.

Qua xem xét và đánh giá ưu, nhược điểm của việc lựa chọn tổ chức đấu giá, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đề xuất lựa chọn **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)** là Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-24) 39360750 Fax: (84.24) 39347818
- Email: www.hnx.vn

5.10. Công bố thông tin về đợt chuyển nhượng cổ phần

Sau khi Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ban hành Nghị quyết phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam sẽ phối hợp với Tổ chức tư vấn để triển khai thực hiện phương án chuyển nhượng vốn theo quy định của pháp luật.

Việc công bố thông tin về việc chào bán cổ phần của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Dalatbeco được thực hiện trên 03 số báo liên tiếp của một (01) tờ báo phát hành trong toàn quốc, một (01) tờ báo địa phương nơi Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam có trụ sở chính và một (01) tờ báo địa phương nơi Công ty cổ phần Dalatbeco có trụ sở chính tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày tổ chức bán đấu giá.

Các thông tin liên quan đến việc chào bán cổ phần cũng sẽ được đăng tải trên website của Sở Giao dịch Chứng khoán, tại trụ sở chính và website của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Công ty cổ phần Dalatbeco và Công ty Chứng khoán Công thương.

5.11. Phương án xử lý cổ phần không bán được và trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công

Căn cứ Điểm đ và Điểm e, Khoản 3 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP quy định về các trường hợp đấu giá công khai không thành công như sau:

“đ) Đấu giá công khai (đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô) không thành công:

Các trường hợp đấu giá công khai (đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô) không thành công bao gồm: Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá; sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự; không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm; chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua; tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.

e) Trường hợp đấu giá công khai (đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô) không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán để chuyển nhượng vốn thì thực hiện chào bán cạnh tranh”.

Căn cứ Khoản 4 và Khoản 5 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP quy định về trường hợp thực hiện theo phương thức chào bán cạnh tranh và thức thỏa thuận như sau:

“4. Phương thức chào bán cạnh tranh:

...

- Chào bán cạnh tranh không thành công: Các trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công bao gồm các trường hợp như quy định đối với đấu giá công khai không thành công tại điểm đ khoản 3 Điều 29a Nghị định này.

- Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện phương thức thỏa thuận.

5. Phương thức thỏa thuận:

- Phương thức thỏa thuận là phương thức chuyển nhượng vốn do doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trực tiếp thỏa thuận với nhà đầu tư khi chào bán cạnh tranh không thành công và áp dụng trong trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế phiên chào bán cạnh tranh.

- Giá bán thỏa thuận trên cơ sở giá được xác định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định này.

... ”.

Căn cứ Khoản 6 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và điểm e Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ quy định:

“Sau khi đã thực hiện các phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận để chuyển nhượng vốn mà vẫn không chuyển nhượng hết số vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ cần chuyển nhượng thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100%

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

vốn điều lệ căn cứ nhu cầu thị trường và khả năng phát triển của doanh nghiệp khác để lựa chọn thời điểm tiếp tục thực hiện chuyển nhượng vốn, đồng thời quyết định xác định lại mức giá khởi điểm đã công bố để chuyển nhượng vốn theo thứ tự thực hiện các phương thức chuyển nhượng vốn quy định tại Nghị định này.

Trường hợp doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang thực hiện chuyển nhượng vốn mà Chứng thư thẩm định giá hết hiệu lực thì không phải xây dựng lại phương án chuyển nhượng vốn nhưng phải thực hiện xác định lại giá khởi điểm để tiếp tục chuyển nhượng vốn theo phương thức chuyển nhượng mà doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang triển khai (trường hợp đã tổ chức bán đấu giá công khai nhưng không thành công hoặc chưa bán hết số vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ cần chuyển nhượng thì căn cứ vào giá khởi điểm đã được xác định lại để tổ chức chào bán cạnh tranh) ”

Như vậy, căn cứ theo các quy định trên, trường hợp đấu giá công khai theo lô không thành công, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tiếp tục thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện phương thức thỏa thuận theo quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020.

Sau khi đã thực hiện các phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận để chuyển nhượng vốn mà vẫn không thành công, Công ty chứng khoán Công Thương đề xuất Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam báo cáo Bộ Tài chính.

5.12. Chi phí chuyển nhượng vốn

Trên cơ sở thực hiện Phương thức chào bán thông qua hình thức đấu giá công khai số cổ phần sở hữu của Tổng công ty VINATABA tại CTCP Dalatbeco, dự kiến chi phí chuyển nhượng vốn của VINATABA tại CTCP Dalatbeco trong đợt chuyển nhượng vốn này gồm:

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Chi phí thuê tư vấn thẩm định giá	78.570.000
3	Chi phí thuê tư vấn xây dựng phương án và thực hiện chuyển nhượng	88.000.000
5	Chi phí đăng báo công bố thông tin (dự kiến)	30.000.000
6	Chi phí tổ chức bán đấu giá tại Sở GD&ĐT tạm tính theo giá chào bán thành công là giá khởi điểm (*)	150.000.000
TỔNG CỘNG		346.570.000

(*) Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021 của Bộ Tài chính được thay thế bởi Thông tư 83/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ tài chính. Theo đó SGDCK ra soát các dịch vụ, xây dựng phương án giá gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thẩm định, trình Bộ tài chính xem xét, ban hành văn bản định giá theo quy định tại Luật giá và các văn bản hướng dẫn Luật giá. Tại công văn số 617/BTC-UBCK v/v thu phí dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán ngày 16/01/2025 của Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đề nghị các SGDCK và VSDC tiếp tục áp dụng theo mức giá dịch vụ hiện hành từ ngày 10/01/2025 cho đến khi Bộ tài chính ban hành văn bản định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các SGDCK và VSDC. Do đó, giá dịch vụ đấu giá là 0,15% trên tổng giá trị cổ phần, phần vốn góp, loại chứng khoán thực tế bán được, tối đa là 150 triệu đồng/1 cuộc bán đấu giá, chào bán cạnh tranh, định số và tối thiểu là 20 triệu đồng/1 cuộc bán đấu giá, chào bán cạnh tranh, định số (căn cứ vào Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021).

5.13. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn

Căn cứ Khoản 9 Điều 29a được quy định tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung theo Điểm g Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP:

“9. Nguyên tắc xử lý tài chính khi chuyển nhượng các khoản đầu tư vốn ra ngoài, chuyển nhượng quyền mua cổ phần và quyền góp vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

Số tiền thu được từ chuyển nhượng vốn, chi phí chuyển nhượng vốn và nghĩa vụ thuế theo quy định (nếu có), doanh nghiệp thực hiện ghi nhận, hạch toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành. Trường hợp số tiền thu từ chuyển nhượng vốn sau khi trừ chi phí chuyển nhượng vốn, giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán và nghĩa vụ thuế (nếu có) phát sinh chênh lệch âm thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sử dụng nguồn dự phòng đã trích lập theo quy định để bù đắp.

Số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền mua cổ phần và quyền góp vốn sau khi trừ các chi phí hợp lý liên quan đến việc chuyển nhượng và thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định (nếu có), trường hợp số chênh lệch dương doanh nghiệp hạch toán vào thu nhập hoạt động tài chính của doanh nghiệp, trường hợp số chênh lệch âm doanh nghiệp hạch toán vào chi phí hoạt động tài chính của doanh nghiệp”

Trên cơ sở thực hiện Phương thức chào bán thông qua hình thức đấu giá công khai số cổ phần sở hữu của Tổng công ty VINATABA tại CTCP Dalatbecovà tổng chi phí dự kiến nêu tại Mục 5.12, giá trị dự kiến thu được từ việc chuyển nhượng vốn như sau:

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ (ĐỒNG)
(1)	Giá định chào bán thành công theo lô với giá bằng mức	9.901.614.000

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ (ĐỒNG)
	giá khởi điểm chào bán (*)	
(2)	Tổng chi phí (đã gồm VAT) dự kiến:	346.570.000
(3) = (1) - (2)	Số tiền dự kiến thu được từ việc chuyển nhượng vốn	9.555.044.000

(*) Mức giá chào bán thành công được giả định bằng giá khởi điểm chào bán (giả định bằng mức giá tạm tính như tại Mục 5.5). Mức giá thanh toán và số tiền thu về thực tế căn cứ trên kết quả đấu giá vào ngày tổ chức đấu giá.

6. Lộ trình thực hiện phương án

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ –UBQLV ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp về Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021 -2025, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam sẽ chuyển nhượng phần vốn tại Công ty cổ phần Dalatbeco (chuyển nhượng 502.620 cổ phần tương ứng 13,96% số lượng cổ phần của CTCP Dalatbeco). Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco sau khi chuyển nhượng là 0,00% vốn điều lệ Công ty.

**Dự kiến kế hoạch công việc thực hiện chuyển nhượng cổ phần
(Phần đơn vị thời gian là ngày làm việc)**

STT	Nội dung	Thời gian dự kiến	Đơn vị thực hiện
I	PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DALATBECO		
1	Hội đồng thành viên VINATABA phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và Bản công bố thông tin bán đấu giá tại Công ty cổ phần Dalatbeco	T	HĐTV VINATABA
II	XÂY DỰNG HỒ SƠ ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN VÀ THỐNG NHẤT KẾ HOẠCH TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN		
1	Tập hợp thông tin và xây dựng hồ sơ công bố thông tin bán đấu giá cổ phần theo quy định	Từ T đến T+3	CTS

STT	Nội dung	Thời gian dự kiến	Đơn vị thực hiện
2	Các bên thống nhất và ký ban hành hồ sơ bán đấu giá cổ phần	Từ T+3 đến T+5	VINATABA, DALATBECO, CTS
3	Nộp Hồ sơ đăng ký bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK)	T+6	CTS
4	Sở Giao dịch Chứng khoán xem xét, duyệt hồ sơ bán đấu giá cổ phần	Từ T+6 đến T+18	SGDCK
5	Chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ bán đấu giá theo yêu cầu của SGDCK (nếu có)	Từ T+6 đến T+18	CTS, VINATABA
6	Họp giữa các bên thống nhất thời gian và kế hoạch tổ chức bán đấu giá cổ phần; ký hợp đồng tổ chức bán đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán	Từ T+19 đến T+20	SGDCK, VINATABA, CTS, DALATBECO (nếu có)
7	Sở Giao dịch Chứng khoán thông báo lựa chọn đại lý đấu giá	T+21	SGDCK
8	Sở Giao dịch Chứng khoán ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần	T+22	SGDCK
III	THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN		
1	Sở Giao dịch Chứng khoán đăng website SGDCK các hồ sơ, tài liệu liên quan đến cuộc bán đấu giá	T+22	SGDCK
2	Công bố thông tin trên ba số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn nhà nước có trụ sở chính (<i>Tối thiểu 20 ngày trước ngày tổ chức bán đấu giá</i>)	T + 22	CTS

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO

STT	Nội dung	Thời gian dự kiến	Đơn vị thực hiện
3	Nhận hồ sơ đăng ký đấu giá và tiền đặt cọc của các Nhà đầu tư quan tâm	T+23 đến T+33	Đại lý đấu giá và CTS
4	Công bố kết quả đăng ký mua cổ phần của Nhà đầu tư	T+35	SGDCK
5	Nhận phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đăng ký hợp lệ	Đến T+37	Đại lý đấu giá, CTS
6	Quyết định thành lập Hội đồng đấu giá, trong đó Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là đại diện Chủ sở hữu vốn	T+38	SGDCK
7	- Tổ chức phiên bán đấu giá cổ phần: Địa điểm: Sở Giao dịch Chứng khoán - Lập và ký Biên bản xác định kết quả đấu giá cổ phần. - Công bố thông tin kết quả bán đấu giá cổ phần	T+39	SGDCK, VINATABA, CTS
8	Nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần <i>(Không quá 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần)</i>	Từ T+40 đến T+42	SGDCK
9	Hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá <i>(Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá)</i>	Từ T+40 đến T+42	SGDCK
10	Sở Giao dịch Chứng khoán chuyển số tiền thu được từ bán cổ phần về tài khoản của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam	Dự kiến T+43	SGDCK

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

STT	Nội dung	Thời gian dự kiến	Đơn vị thực hiện
	(Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần)		
IV	TƯ VẤN THỰC HIỆN CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU CỔ PHẦN SAU ĐẤU GIÁ		
1	Tư vấn lập hồ sơ và thực hiện các thủ tục để chuyển quyền sở hữu cổ phần sau đấu giá	T+43	CTS
2	Hoàn thành tư vấn báo cáo kết quả chuyển nhượng vốn gửi Tổng công ty VINATABA	T+47	CTS
V	BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN NHƯỢNG VỐN		
1	Báo cáo kết quả đấu giá cổ phần chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp)	T+49	VINATABA

Ghi chú:

- Phần đơn vị thời gian là ngày làm việc.
- Lộ trình, kế hoạch thực hiện các công việc nêu trên chỉ mang tính chất dự kiến dựa trên những quy định của pháp luật, trên cơ sở đầy đủ tài liệu theo các quy định hiện hành và những đặc thù về chuyên môn nghiệp vụ.
- Thời gian dự kiến tùy thuộc vào tình hình thực tế triển khai, không bao hàm những trở ngại khách quan trong quá trình thẩm định, xét duyệt từ cấp có thẩm quyền (nếu có), hoặc những vấn đề khác phát sinh ngoài phạm vi, thẩm quyền quyết định giữa Các Bên, dẫn đến kế hoạch thực hiện có thể thay đổi so với dự kiến ban đầu.
- Trình tự các nội dung thực hiện chỉ mang tính tương đối và có thể tiến hành đồng thời nhiều nội dung cùng một lúc để sớm hoàn thành kế hoạch tối ưu.

V. KHUYẾN CÁO CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN

Phương án Chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại CTCP Dalatbeco do Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam lập nhằm mục đích để Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco.

Nội dung của Phương án này là đưa ra các nhận định, đánh giá độc lập và khuyến nghị để



**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TẠI CTCP DALATBECO**

Thực hiện Giao dịch chuyển nhượng vốn dựa trên các tài liệu và thông tin trao đổi về nhu cầu của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các nguồn thông tin công khai và hợp pháp. Các số liệu tài chính, thông tin về hoạt động kinh doanh nêu trong Phương án này được trích dẫn từ các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập, báo cáo nội bộ và thông tin do CTCP Dalatbeco cung cấp. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Phương án chuyển nhượng vốn này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Dalatbeco cung cấp. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam được hoàn toàn miễn trách nhiệm trong trường hợp CTCP Dalatbeco cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Ngoài việc sử dụng cho mục đích của Giao dịch chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty cổ phần Dalatbeco, Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam không cho phép việc sử dụng, và mọi sự in ấn, sao chép hay xuất bản Phương án này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

VI. KẾT LUẬN

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại CTCP Dalatbeco là phù hợp với Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2021-2025 và chủ trương đã được Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt. Sau khi hoàn thành việc chuyển nhượng vốn, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài chính kết quả chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Dalatbeco theo quy định.

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG



Phạm Ngọc Hiệp